TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MƯỜNG LAY** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2021/QĐST - HNGĐ	*Mường Lay, ngày 26 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị H - SN: 1997;

Địa chỉ: Bản PH, xã HM, huyện ĐB, tỉnh ĐB;

Bị đơn: Anh Trần Công T - SN: 1991;

Địa chỉ: Bản Đ, phường NL, thị xã ML, tỉnh ĐB.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 và khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị Hvà anh Trần Công T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Lò Thị H và anh Trần Công T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung là cháu Trần Duy N - sinh ngày 11/01/2020, cho chị Lò Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu cho đến

khi cháu thành niên và có khả năng lao động; Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị H và anh T không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp anh T lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh T.

Vì lợi ích của các con khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản:

Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về, Diện tích đất ruộng, nương: Không có.

2.4. Về án phí: Chị H và anh T mỗi người phải chịu 75.000đ án phí DSST, nhưng chị H tự nguyện chịu cả phần án phí DSST của anh T. Tổng số tiền án phí DSST chị H phải chịu là 150.000đ, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: 0007274 ngày 29/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên. Chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả lại số tiền chênh lệch 150.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV - THA TAND tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay;
- Chi cục THADS thị xã Mường Lay;
- UBND phường Na Lay;
- Các đương sự;
- Kế toán *(Để thanh toán)*;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký đóng dấu)

Thân Văn Hàm